

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

1.1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu

- Tên Kế hoạch: Mua sắm bán thành phẩm đợt 1 phục vụ sản xuất năm 2026 của Công ty TNHH một thành viên Hóa chất 21

- Tên gói thầu: Gói thầu số 3: Mua sắm các loại bán thành phẩm hòm gỗ, than xoan, than thông, ống giấy bảo quản phục vụ sản xuất

- Thời gian thực hiện gói thầu: 270 ngày.

1.2. Yêu cầu về kỹ thuật

1.2.1. Yêu cầu kỹ thuật chung

a. Phạm vi công việc

- Phạm vi công việc của nhà thầu bao gồm (nhưng không hạn chế) các nội dung sau:

- Cung cấp, vận chuyển thiết bị và vật liệu tới địa điểm cung cấp;
- Bảo quản, lắp đặt, nghiệm thu, bàn giao thiết bị;
- Lắp đặt các thiết bị theo đúng vị trí và yêu cầu của Chủ đầu tư;
- Thử nghiệm vật liệu, thiết bị riêng biệt. Chịu mọi chi phí nghiệm thu, thử nghiệm (nếu có);
- Theo dõi bảo trì, bảo hành thiết bị theo luật định;
- Đào tạo và hướng dẫn sử dụng.

b. Các yêu cầu chung về thiết bị cung cấp

- Toàn bộ thiết bị và phụ kiện cung cấp phải mới 100%, sản xuất từ năm 2025 trở lại đây, thoả mãn với tiêu chuẩn Việt Nam và đăng ký chất lượng của nhà sản xuất.

- Tất cả các hàng hóa và vật liệu, vật tư sử dụng cho hàng hóa phải mới, chưa qua sử dụng, sử dụng toàn bộ các cải tiến mới nhất về thiết kế và vật liệu, trừ trường hợp có quy định cụ thể khác trong hợp đồng.

- Nhà thầu phải cung cấp các hồ sơ cần thiết đối với hàng hoá và dịch vụ cung cấp như: Nguồn gốc xuất xứ rõ ràng (mã hiệu, hãng, nước, năm sản xuất), giấy chứng nhận chất lượng xuất xưởng, các thông số và đặc tính kỹ thuật....

- Thiết bị (đối với các thiết bị có yêu cầu phải kiểm định) được cung cấp tới nơi kiểm định (tại vị trí bất kỳ) phải trong dạng đóng gói của Nhà sản xuất; các thông số bên trong phải phù hợp với đặc tính kỹ thuật được thoả thuận trong hợp đồng. Bất kỳ sự thay đổi nguồn gốc, chủng loại, quy cách kỹ thuật nào sẽ không được chấp thuận.

- Toàn bộ các thiết bị trong hồ sơ dự thầu phải có Cataloge nêu chi tiết thông số kỹ thuật kèm theo.

1.2.2. Yêu cầu kỹ thuật chi tiết

Hàng hóa, dịch vụ liên quan phải tuân thủ các thông số kỹ thuật và tiêu chuẩn sau đây. Ngoài bảng giá chào thầu được nhập theo biểu mẫu trên webfrom Nhà thầu phải kèm theo bảng giá chào thầu (file scan, file excel) nêu rõ thông số kỹ thuật chi tiết, mã hiệu, hãng, nước, xuất xứ... cho từng loại hàng hóa đáp ứng tương đương hoặc tốt hơn thông số kỹ thuật mời thầu sau đây:

Bảng 01: Yêu cầu đáp ứng Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn của hàng hoá chào thầu

TT	Tên và quy cách hàng hóa	Xuất xứ	Yêu cầu kỹ thuật chính
1	Hòm gỗ S7	Việt Nam	<ul style="list-style-type: none"> * Kích thước sản phẩm: 374x383x269mm. * Vật liệu chế tạo: gỗ thông. * Yêu cầu kỹ thuật: <ul style="list-style-type: none"> - Gỗ không nứt, mục ải. - Đinh phải được đóng cách mép ít nhất 5mm và không được trên cùng thớ gỗ. Mũi đinh thò ra phải đóng quặp vào dọc theo thớ gỗ. - Hòm gỗ đóng xong phải vuông vắn, nắp và đáy không được thừa ra khỏi thân hòm.
2	Hòm gỗ S4	Việt Nam	<ul style="list-style-type: none"> * Kích thước sản phẩm: 685x395x278mm. * Vật liệu chế tạo: gỗ thông. * Yêu cầu kỹ thuật: <ul style="list-style-type: none"> - Gỗ không nứt, mục ải. - Đinh phải được đóng cách mép ít nhất 5mm và không được trên cùng thớ gỗ. Mũi đinh thò ra phải đóng quặp vào dọc theo thớ gỗ. - Khe hở mối ghép mộng ván gỗ $\leq 1,5$mm. - Hòm gỗ đóng xong phải vuông vắn, nắp và đáy không được thừa ra khỏi thân hòm.
3	Than xoan	Việt Nam	<ul style="list-style-type: none"> -Thành phần hóa học: <ul style="list-style-type: none"> + Hàm lượng cacbon: 75-87%; + Hàm lượng tro: $\leq 1,5$%; + Hàm lượng ẩm: $\leq 7,0$%; - Mặt ngoài, kích thước: <ul style="list-style-type: none"> + Màu sắc: Màu sắc đen bóng, xanh đen hoặc đen nâu; + Không có: Dầu mỡ, tạp chất cơ học, đất cát, cặn nhựa cây và tro. Yêu cầu than xoan được bảo quản trong túi chống ẩm PE, có nhãn mác rõ ràng, ghi rõ ràng ngày sản xuất và phiếu hợp cách.
4	Than thông	Việt Nam	<ul style="list-style-type: none"> -Thành phần hóa học: <ul style="list-style-type: none"> + Hàm lượng cacbon: 80÷90%; + Hàm lượng tro: 0,4÷1,0%; + Hàm lượng ẩm: $\leq 0,8$%; - Mặt ngoài, kích thước: <ul style="list-style-type: none"> + Màu sắc: Màu sắc đen bóng hoặc đen nâu;

TT	Tên và quy cách hàng hóa	Xuất xứ	Yêu cầu kỹ thuật chính
			<p>+ Không có: Dầu mỡ, tạp chất cơ học, đất cát, cặn nhựa cây và tro.</p> <p>Yêu cầu than thông được bảo quản trong túi chống ẩm PE, có nhãn mác rõ ràng, ghi rõ ràng ngày sản xuất và phiếu hợp cách.</p>
5	<p>Ống giấy Φ11,5+0,3x45 ±0,3</p>	Việt Nam	<p>1. Các lớp giấy sau khi cuộn thành ống phải liên kết chặt, ống giấy phải thẳng, không bị tách lớp, bẹp méo.</p> <p>2. Khi bó 127 ống thành hình lục giác phải lắp vừa với khuôn tra ngòi, khuôn ép đất tại Nhà máy.</p> <p>3. Lượng nước ≤10%</p>
6	Ke góc	Việt Nam	<p>* Kích thước sản phẩm: Dài 160mm; 2 cạnh vuông góc dài 45mm.</p> <p>* Vật liệu chế tạo: Thép (C8s; C15; C20; C25; C30) TCVN 1766-75.</p> <p>* Yêu cầu kỹ thuật:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sản phẩm không cong vênh, nứt. - Làm cùn cạnh sắc. - Sơn toàn bộ bằng màu xanh quân đội (mã hiệu Cu-18). Trước khi sơn phải làm sạch bề mặt và sơn chống gỉ.
7	Bản lề	Việt Nam	<p>* Kích thước sản phẩm: Bản lề gồm 2 phần: bản lề trên và bản lề dưới; bản lề trên gồm 2 cạnh góc 100° dài 52mm và 24mm, rộng 40mm; bản lề dưới dài 58mm, rộng 40mm.</p> <p>* Vật liệu chế tạo: Thép (C8s; C15; C20; C25; C30) TCVN 1766-75.</p> <p>* Yêu cầu kỹ thuật:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sau khi lắp chốt bản lề trên và bản lề dưới phải tán về đầu chốt tới R4. Chiều cao mũi chốt 2,4mm. Đầu mũi chốt không nứt, rạn, bong tróc. - Sau khi lắp ráp các chi tiết xong bản lề phải đóng mở nhẹ nhàng. - Toàn bộ bản lề được sơn chống rỉ, sau đó sơn bằng sơn màu xanh quân đội
8	Khóa hòm + móc khóa	Việt Nam	<p>* Kích thước sản phẩm: Dài 110mm, rộng 48mm, gồm các chi tiết: móc khóa trên; móc khóa dưới; tấm kẹp khóa; thân khóa; chốt tán.</p> <p>* Vật liệu chế tạo: Thép (C8s; C15; C20; C25; C30) TCVN 1766-75.</p> <p>* Yêu cầu kỹ thuật:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sau khi lắp chốt tán không tụt khỏi tấm kẹp khóa khi tác dụng lực đến 1kg. - Lắp ráp các chi tiết xong phải đóng, mở dễ dàng. - Sau khi tổng lắp thành cụm khóa hòm, phải sơn toàn bộ bề mặt bằng sơn màu xanh quân sự.

TT	Tên và quy cách hàng hóa	Xuất xứ	Yêu cầu kỹ thuật chính
9	Quai xách + tấm ốp quai xách	Việt Nam	<ul style="list-style-type: none"> * Kích thước sản phẩm: gồm 2 phần: quai xách dài 90mm, rộng 36mm; tấm giữ quai xách dài 115mm, rộng 62mm. * Vật liệu chế tạo: Thép (C15...C35) TCVN 1766-75. * Yêu cầu kỹ thuật: <ul style="list-style-type: none"> - Quai xách phải làm việc linh hoạt. Khi nhấc quai xách lên phải đảm bảo tạo với mặt C góc $90\pm 5^\circ$. - Sau khi tổng lắp thành cụm quai xách, phải sơn toàn bộ bề mặt bằng sơn màu xanh quân sự.
10	Đai ốc giữ quai xách + Vít M6	Việt Nam	<ul style="list-style-type: none"> * Kích thước sản phẩm: gồm 2 phần: Đai ốc cao 10mm, đường kính $\phi 19\text{mm}$; vít M6 cao $21,3\pm 0,3\text{mm}$, mũ cao 6mm, đường kính $\phi 15\text{mm}$. * Vật liệu chế tạo: Thép (C35, C40,C45) TCVN 1766-75. * Yêu cầu kỹ thuật: <ul style="list-style-type: none"> - Mạ kẽm theo TCVN 5026-89, chiều dày lớp mạ (0,006..0,009)mm.
11	Ống giấy $\Phi 60\pm 0,5$ x 233 ± 2	Việt Nam	<ul style="list-style-type: none"> Yêu cầu kỹ thuật: <ul style="list-style-type: none"> - Được quấn bằng nhiều lớp giấy Các tông và giấy tráng nhôm (hoặc tráng thiếc), các lớp giấy được dán ép chặt với nhau bằng keo trên toàn bộ bề mặt. Lớp giấy ngoài cùng là giấy thấm dầu phủ Bitum quấn chồng mép $5\div 10$ (mm); - Hai lớp giấy tiếp theo là giấy tráng nhôm (hoặc tráng thiếc) được phủ keo Bitum quấn sát mép với nhau; - Các lớp tiếp theo là giấy các tông được phủ keo Polyvinyl Acetate, quấn sát mép với nhau, mép giấy giữa các lớp phải so le.

Các tiêu chuẩn về vật liệu, thiết bị ở bảng yêu cầu kỹ thuật trên trong trường hợp hết hiệu lực, nhà thầu có thể chào thiết bị, hàng hoá có tiêu chuẩn tương đương.

1.3. Các yêu cầu khác

1.3.1. Yêu cầu về cung cấp hàng hoá.

- Nhà thầu cung cấp đầy đủ số lượng và chất lượng các sản phẩm hàng hoá theo đúng yêu cầu nêu trong Hồ sơ mời thầu, có ghi rõ tên, nhà sản xuất và đầy đủ các thông số kỹ thuật cần thiết của hàng hoá cũng như các linh kiện chủ yếu trong hàng hoá.

- Nhà thầu phải cung cấp đầy đủ hồ sơ theo quy định chứng minh là hàng hoá nhập khẩu (nếu là hàng nhập khẩu) hoặc văn bản xác nhận của nhà sản xuất cụ thể từng số hiệu của các thiết bị là hoàn toàn đúng theo nội dung của E-HSDT và nội dung nhà sản xuất đã uỷ quyền cho Nhà thầu...

- Hàng hoá phải có các chứng chỉ, chứng nhận chất lượng sản phẩm và uy tín của nhà sản xuất, lắp ráp trên thị trường.

- Các thiết bị phải có chứng nhận xuất xưởng là mới 100% (ghi rõ nước sản xuất).

- Trong thời gian thực hiện Hợp đồng, nếu Nhà thầu thay đổi tiêu chuẩn kỹ thuật hàng hoá đã mô tả trong E-HSMT (vì lý do khách quan) thì Nhà thầu phải thông báo bằng văn bản với Chủ đầu tư và phải được sự đồng ý của Chủ đầu tư.

1.3.2. Yêu cầu về lắp đặt hàng hoá:

- Nhà thầu phải trình bày chi tiết phương án lắp đặt hàng hoá thiết bị, đảm bảo tiến độ cung cấp hàng hoá nêu trong E-HSMT (270 ngày)

- Trước khi tiến hành công việc, Nhà thầu phải thông qua phương án tiến hành của đơn vị thụ hưởng về vị trí lắp đặt thiết bị, Nhà thầu phải tuân thủ thời gian thi công theo yêu cầu cụ thể từng đơn vị thụ hưởng đầu tư.

- Nhà thầu phải đảm bảo cung cấp, vận chuyển, lắp đặt hàng hoá, thiết bị theo yêu cầu kỹ thuật, an toàn lao động, thẩm mỹ, vệ sinh môi trường của đơn vị đầu tư, trong khi vẫn đảm bảo hoạt động bình thường của đơn vị mình.

- Nhà thầu phải cam kết bằng văn bản phương thức và thời gian bảo hành sản phẩm, hàng hoá nhằm khắc phục nhanh chóng sự cố theo như yêu cầu trong E-HSMT. Các linh kiện thay thế phải có chất lượng ngang bằng hoặc cao hơn.

- Trong thời gian thực hiện Hợp đồng, bên trúng thầu phải phối hợp và chịu sự kiểm tra, kiểm soát của chủ đầu tư, đơn vị tổ chức thực hiện, đơn vị thụ hưởng và các bên liên quan.

*** Lưu ý các Nhà thầu:**

Trước khi lắp đặt sản phẩm, hàng hoá, Nhà thầu phải có thông báo cho chủ đầu tư và phải chịu sự kiểm tra về kỹ thuật, chất lượng, chủng loại, số lượng của hàng hoá, sản phẩm đó mới được đưa vào lắp đặt.

Vào bất cứ thời điểm nào trong thời hạn bảo hành, nếu sản phẩm, hàng hoá đã lắp đặt của Nhà thầu bị phát hiện là không đúng với phẩm chất đã yêu cầu của E-HSMT thì bắt buộc Nhà thầu phải thay thế bằng một sản phẩm, hàng hoá có chất lượng theo đúng yêu cầu hoặc cao hơn.

Mục 2. Bản vẽ

HSYC này gồm có các bản vẽ trong danh mục sau đây [trường hợp không có bản vẽ kèm theo thì phải ghi rõ “Không có bản vẽ”]:

Danh mục bản vẽ		
Bản vẽ số	Tên bản vẽ	Mục đích sử dụng

Trường hợp có bản vẽ thì phải đính kèm theo bản vẽ.

Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm

1. Kiểm tra

- Chủ đầu tư có quyền tiến hành các kiểm tra bổ sung. Nếu có kết quả không đúng theo hồ sơ mời thầu thì chi phí kiểm tra bổ sung nhà thầu phải chịu, cũng như mọi chi

phí sửa chữa cho tới khi hoàn chỉnh.

2. Nghiệm thu bàn giao

- Công việc chỉ được coi là hoàn thành khi Nhà thầu nhận được biên bản nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng.

- Mọi thủ tục nghiệm thu bàn giao được thực hiện theo đúng quy định của Pháp luật. Nhà thầu có quyền đưa vào trong đề xuất tài chính toàn bộ các chi phí cần thiết để đảm bảo cho mình nhận được chứng chỉ hoàn thành công việc.

- Nhà thầu bằng chi phí của mình phải chuẩn bị và nộp một bộ hồ sơ thanh toán bao gồm:

+ Các tài liệu - văn bản theo quy định.

+ Biên bản kiểm tra nghiệm thu.

+ Biên bản kiểm tra nghiệm thu bàn giao.

- Nhà thầu chịu trách nhiệm bảo trì miễn phí và bảo hành theo thời gian yêu cầu bắt đầu từ ngày nghiệm thu hoàn thành bàn giao.